TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 3 – KHÁNH HÒA** **TỈNH KHÁNH HÒA** Số: 94/2025/QĐST-HNGĐ	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc** *Khánh Hoà, ngày 20 tháng 10 năm 2025*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào hồ sơ vụ án Hôn nhân gia đình sơ thẩm thụ lý số 140/2025/TLST - HNGĐ ngày 06 tháng 10 năm 2025, giữa:

* Nguyên đơn: Ông **Phạm Quốc Th** - Sinh năm: 1975

Địa chỉ: Thôn AĐ, xã D, tỉnh Khánh Hòa.

* Bị đơn: Bà **Nguyễn Thị T** - Sinh năm: 1979

Địa chỉ: Thôn AĐ, xã D, tỉnh Khánh Hòa.

Căn cứ Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55 và Điều 57 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 10 tháng 10 năm 2025.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 10 tháng 10 năm 2025 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa ông Phạm Quốc Th và bà Nguyễn Thị T.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- **Về quan hệ hôn nhân:** Ông Phạm Quốc Th và bà Nguyễn Thị T thuận tình ly hôn.

- **Về con chung**: Ông Phạm Quốc Th và bà Nguyễn Thị T có 02 con chung là Phạm Quốc Đ, sinh ngày 23/8/2002 và Phạm Nhật Q, sinh ngày 04/01/2006, đã trên 18 tuổi, ông Th, bà T xác nhận các con chung tự lao động nuôi sống được bản thân nên không yêu cầu Toà án giải quyết.

- **Về tài sản chung:** Ông Phạm Quốc Th và bà Nguyễn Thị T tự thoả thuận không yêu cầu tòa án giải quyết.

- **Về nợ chung**: Ông Phạm Quốc Th và bà Nguyễn Thị T xác định không có nợ chung.

- **Về án phí**: Ông Phạm Quốc Th và bà Nguyễn Thị T mỗi người phải nộp 75.000 *(bảy mươi lăm nghìn)* đồng án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm về ly hôn. Ông Phạm Quốc Th tự nguyện nộp thay án phí cho bà Nguyễn Thị T. Tổng cộng ông Phạm Quốc Th phải nộp 150.000 *(Một trăm năm mươi nghìn)* đồng án phí nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 *(ba trăm nghìn)* đồng tại biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí tòa án số: 0001682 ngày 06 tháng 10 năm 2025 của Thi hành án dân sự tỉnh Khánh Hòa. Ông Phạm Quốc Th đã nộp đủ án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm.

Hoàn lại cho ông Phạm Quốc Th 150.000 *(Một trăm năm mươi nghìn)* đồng tiền tạm ứng án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm đã nộp theo biên lai trên.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Khánh Hòa;
- VKSND tỉnh Khánh Hòa;
- Thi hành án dân sự tỉnh Khánh Hòa;
- VKSND Khu vực 3 – Khánh Hòa;
- Phòng THADS Khu vực 3 – Khánh Hòa;
- UBND xã Diên Lâm, tỉnh Khánh Hoà, GCNKH số 35/2000, ngày 08/6/2000);
- Các đương sự;
- Lưu HS+AV.

THẨM PHÁN
(Đã ký)

Nguyễn Thị Thu Hiền